

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 93/2023/HSST

Ngày: 25-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Bà Nguyễn Thị Xuân Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lĩnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại 02 (hai) điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm: Phòng xử án số 01 (tầng 01), trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2023/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh T, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1986 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 03, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ H và bà Nguyễn Thị L; vợ: Bùi Thị Lệ H1, sinh năm 1989; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/5/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định khởi tố vụ bị can về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Ngày 19/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Sơn ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Võ Thanh T.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/2/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Tuấn L, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1989 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Tổ 10, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Số 106

đường B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tuấn V và bà Lê Thị Thúy V1; có vợ nhưng đã ly hôn, con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/4/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1993; trú tại: Thôn 04, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 15/12/2022, trong khi làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát bảo vệ an ninh trật tự trên đoạn đường T, thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Tổ tuần tra) phát hiện, bắt quả tang trên tay trái của Võ Thanh T đang nắm giữ 02 túi nilông màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ban đầu T khai nhận là ma túy đá), nên đã phối hợp với Công an thành phố Quảng Ngãi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét và thu giữ tang vật là 02 túi ni long màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động cảm ứng, mặt sau điện thoại có màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ OPPO; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng; 01 điện thoại di động cảm ứng, trên thân máy có dòng chữ VIVO và 01 xe mô tô có biển số kiểm soát 76X9-7047. Trên cơ sở bắt quả tang như đã nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các bị cáo (Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L) khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2022, Võ Thanh T nhắn tin rủ Đỗ Tuấn L sử dụng ma túy thì L đồng ý. Sau đó, Tuấn liên lạc với đối tượng tên B (không rõ nhân thân lai lịch) qua số điện thoại 0901.942.367 hỏi mua 02 túi ma túy đá với giá 600.000 đồng mục đích để sử dụng. T và đối tượng tên B thống nhất với nhau địa điểm giao, nhận ma túy là tại Ngã ba đường V – B thuộc phường L, thành phố Q. Tại địa điểm Ngã ba đường V – B có 01 người thanh niên vứt một vỏ bao thuốc lá xuống đường rồi rời đi, Tuấn nhặt vỏ bao thuốc lá, thấy bên trong có 02 túi ma túy đá, Tuấn lấy ma túy cầm trên tay trái và bỏ lại bao thuốc lá. Lúc này, Đỗ Tuấn L điều khiển xe mô tô hiệu SYM ATILA, màu đỏ - đen, biển số kiểm soát 76X9-7047 và sử dụng số điện thoại 0973.125.352 gọi đến số điện thoại 0967.561.152 của Võ Thanh T để đón T đến phòng trọ của L tại địa chỉ số 106 đường B, thành phố Q sử dụng ma túy.

Khi L điều khiển xe mô tô đến Ngã ba đường V – B, T nói với L đã mua được ma túy và đưa 02 túi ni long màu trắng chứa ma túy cho L xem, sau đó L

điều khiển xe mô tô chở Tuấn về phòng trọ của L tại địa chỉ số 106 đường B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng ma túy. Trên đường đi, T cầm 02 túi ni lông màu trắng chứa ma túy đã đưa cho L cầm trên tay xem; sau khi xem xong, L đưa lại cho T giữ. Khi cả 02 đang đi trên đường T thì bị Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy cùng một số đồ vật có liên quan như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1199/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: *Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu 0,55 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2012 của Chính Phủ. Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: 0,34 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 1199/KTHS(GD-2023).*

Đồng thời trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã tiến hành trích xuất, giám định các tin nhắn, các cuộc gọi đi, đến trong các điện thoại di động đã thu giữ được của Võ Thanh T và Đỗ Tuấn L. Tại bản kết luận giám định số 1206/KL-KTHS ngày 12/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Trong phần lịch sử cuộc gọi: từ 21 giờ 58 phút 13 giây đến 22 giờ 07 phút 09 giây ngày 15/12/2022; trích xuất được 04 cuộc gọi liên lạc giữa số thuê bao 0967.561.152 với số thuê bao 0973.125.352. Võ Thanh T và Đỗ Tuấn L khai nhận: Đây là 04 cuộc điện thoại mà L sử dụng số thuê bao 0973.125.352 gọi đến số 0967.561.152 của Tuấn để hỏi và thống nhất L lái xe mô tô đi xuống Ngã ba đường V – B, phường L, thành phố Q để chở T nhà trọ của L để cùng sử dụng ma túy.

- Trích xuất được nội dung tin nhắn, danh bạ và không có dữ liệu cuộc gọi lưu trữ trong ứng dụng Messenger vào ngày 15/12/2022. Trong đó có nội dung tin nhắn Messenger giữa Võ Thanh T sử dụng tài khoản “Lu Thích Tam” nhắn với Đỗ Tuấn L có tài khoản “L Do Tuan” thể hiện: *Võ Thanh T rủ Đỗ Tuấn L sử dụng ma túy thì L đồng ý. Sau đó T nói với L: T nói mua ma túy của đối tượng tên B, còn L lái xe mô tô xuống chở T lên phòng trọ của L để cùng sử dụng ma túy.*

Bản cáo trạng số 110/CT – VKS ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố

các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", xử phạt mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 1199/KTHS. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng, mặt sau điện thoại có màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ OPPO và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim Y 01 điện thoại di động cảm ứng, trên thân máy có dòng chữ VIVO. Đối với 01 xe mô tô có biển số kiểm soát 76X9-7047. Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau. Nên không đề nghị xử lý chung trong vụ án này.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Kim Y vắng mặt, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của chị Y không ảnh hưởng và gây trở ngại đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Yên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại gia đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm

tội quả tang ngày 15/12/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. T và L là bạn bè, quen biết với nhau ngoài xã hội và đã từng cùng nhau sử dụng ma túy. Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Võ Thanh T đã mua ma túy của đối tượng tên B (Không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, T liên hệ với L đến chỗ để tìm nơi sử dụng ma túy. L dùng xe mô tô biển số kiểm soát 76X9 -7047 chở T về địa điểm phòng trọ của L có địa chỉ tại 106 đường B, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng cùng nhau sử dụng ma túy. Khi cả hai đi đến đoạn đường T thuộc phường N, thành phố Q thì bị bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của T số ma túy có tổng khối lượng mẫu là 0,55 gam. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng là Methamphetamine, nằm trong *danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*.

Mặc dù, số ma túy là do Võ Thanh T mua và khi bắt quả tang thì số ma túy này được giấu trên người của T. Tuy nhiên, trước khi mua ma túy, L và T đã thống nhất, T là người mua, L là người trực tiếp dùng xe mô tô chở T mang theo số ma túy mua được đến phòng trọ của L để sử dụng. Vì vậy, Đỗ Tuấn L cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với số ma túy mà Võ Thanh T giấu trên người.

Hành vi của các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 19/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố đối với các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Hiện nay tệ nạn hút, chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội; đồng thời là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp pháp luật, cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và cần phải cách ly các bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

Về tính chất đồng phạm: Hai bị cáo Tuấn, L đã thống nhất, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định

tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự, nhưng là đồng phạm giản đơn, vì các bị cáo không phân công, phân nhiệm, không có sự chuẩn bị, không lên kế hoạch cụ thể. Tuy nhiên, cần phải phân hóa trách nhiệm hình sự, xác định tính chất, vai trò, mức độ để quyết định mức hình phạt tương ứng với từng bị cáo, cụ thể:

Bị cáo T là người trực tiếp liên hệ với đối tượng bán ma túy tên B (không xác định được nhân thân, lai lịch), bỏ tiền ra để mua ma túy, rủ T cùng sử dụng.

Khi được Tuấn rủ, bị cáo L liền hưởng ứng và là người tìm địa điểm sử dụng, trực tiếp dùng xe mô tô chở Tuấn mang theo số ma túy mua được đến phòng trọ của L để sử dụng.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo T có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 19/5/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định khởi tố vụ bị can về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Ngày 19/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Sơn ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Võ Thanh T.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo (T, L) thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với các đối tượng liên quan.

- Đối với đối tượng tên B: Theo lời khai của T, B là người bán ma túy cho T, T liên lạc mua ma túy với B qua số điện thoại 0901.942.367. Vì Tuấn không biết rõ nhân thân, lai lịch cũng như không quen biết B; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã có văn bản đề nghị Tổng đài mạng Mobifone cung cấp thông tin về chủ thuê bao số điện thoại 0901.942.367, tuy nhiên cơ quan điều tra vẫn chưa nhận được thông tin do Tổng đài mạng Mobifone cung cấp. Do đó, Cơ quan điều tra không có thông tin, dữ liệu, chưa có căn cứ để triệu tập, làm việc với đối tượng B. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Đối với chị Nguyễn Thị Kim Y: Chị Yến là người cho Đỗ Tuấn L mượn điện thoại di động nhãn hiệu VIVO để sử dụng làm phương tiện liên lạc với Võ Thanh T. Tuy nhiên, chị Y không biết mục đích của L liên lạc với T để sử dụng ma túy, nên không xử lý trách nhiệm hình sự chị Y với vai trò đồng phạm với các bị cáo L, T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,34 gam, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 1199/KTHS cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, mặt sau điện thoại có màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ OPPO là điện thoại mà Tuấn sử dụng để liên hệ với đối tượng tên Bảo mua ma túy và liên hệ với L để rủ L cùng sử dụng ma túy. Đây là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần phải tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng là số tiền Tuấn dùng để mua ma túy, là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội. Do đó, phải tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, trên thân máy có dòng chữ VIVO là của chị Nguyễn Thị Kim Y, chị Yến cho Đỗ Tuấn L mượn. Tuy nhiên, chị Yến không biết mục đích của L liên lạc với Tuấn để sử dụng ma túy, đồng thời chị Y có yêu cầu được nhận lại. Vì vậy, cần phải trả lại cho chị Yến.

- Đối với 01 xe mô tô có biển số kiểm soát 76X9-7047. Qua điều tra xác minh chủ sở hữu là bà Lê Thị Thúy V1, sinh năm 1969; trú tại: Tổ 03, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; bà Vân là mẹ của bị cáo L. Bà V1 hiện nay không có mặt tại địa phương và không biết bà đang sinh sống ở đâu, do đó Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được với bà V1. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô trên ra khỏi hồ sơ vụ án và tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 02 đĩa CD, trong đó: 01 đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại lời khai của Võ Thanh T (có ghi hình và âm thanh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ghi lại trong buổi làm việc với Tuấn vào ngày 05/01/2023 và 01 đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại lời khai của Đỗ Tuấn L (có ghi hình và âm thanh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ghi lại trong buổi làm việc với L vào ngày 22/4/2023, là một trong những tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo Tuấn, L. Do đó, cần phải lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tuấn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng. Theo ủy nhiệm chi lập ngày 26/6/2023 tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi giữa đơn vị trả tiền là Công an thành phố Quảng Ngãi, có tài khoản số 3949.0.9043031.00000 với đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, có tài khoản số 3949.0.1075855.00000.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,34 gam, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 1199/KTHS..

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng, mặt sau điện thoại có màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ OPPO là điện thoại mà Tuấn dùng để liên hệ với đối tượng tên Bảo để mua ma túy và liên hệ với L để rủ L cùng sử dụng ma túy; điện thoại còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim Y là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án 01 điện thoại di động cảm ứng, trên thân máy có dòng chữ VIVO.

Các vật chứng là tài sản nêu trên được mô tả tại biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi ngày 21 tháng 6 năm 2023.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD, trong đó: 01 đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại lời khai của Võ Thanh T (có ghi hình và âm thanh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ghi lại trong buổi làm việc với Tuấn vào ngày 05/01/2023 và 01 đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại lời khai của Đỗ Tuấn L (có

ghi hình và âm thanh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ghi lại trong buổi làm việc với L vào ngày 22/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 36 của Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Võ Thanh T, Đỗ Tuấn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP.Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn

